

Số: ~~272~~ /KH-UBND

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2023

KẾ HOẠCH
Tiến độ triển khai các công trình trọng điểm của
thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025

Thực hiện chỉ đạo của HĐND Thành phố tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021, số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023; chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố tại Văn bản số 158-CV/BCSD ngày 28/3/2023 về xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm năm 2022 của Ban Cán sự Đảng và tập thể Lãnh đạo UBND Thành phố.

Thực hiện Quyết định số 3886/QĐ-UBND ngày 17/10/2022 của UBND Thành phố về thành lập Ban Chỉ đạo các công trình trọng điểm của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

UBND Thành phố ban hành Kế hoạch tiến độ triển khai các công trình trọng điểm của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là *Kế hoạch*) như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. HĐND Thành phố phê duyệt danh mục công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 gồm 39 công trình trọng điểm với tổng mức đầu tư dự kiến là **360.980,9** tỷ đồng thuộc **10** lĩnh vực. Trong đó: 32 dự án sử dụng vốn ngân sách, 01 dự án đầu tư theo hình thức PPP; 06 dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa.

2. Trong quá trình triển khai, các công trình trọng điểm luôn được ưu tiên bố trí đủ kế hoạch vốn theo tiến độ dự án đầu tư và khả năng hấp thụ, được quan tâm chỉ đạo, điều hành, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (tại các cuộc họp giao ban xây dựng cơ bản hàng Quý và các cuộc họp theo lĩnh vực do các đ/c Phó Chủ tịch UBND Thành phố chủ trì).

3. Khó khăn, vướng mắc và hạn chế: Việc triển khai các công trình còn chậm về cả thủ tục đầu tư, triển khai thực hiện dự án và kết quả giải ngân các năm 2021, 2022 còn chậm (năm 2021 đạt 47,8%, năm 2022 đạt 72,2%). Ngoài các khó khăn, vướng mắc như ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19; khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng; về thủ tục của các dự án sử dụng vốn ODA; giá nguyên vật liệu biến động nhiều...thì công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện, tham mưu cho UBND Thành phố trong việc thực hiện các thủ tục đầu tư, điều hành tổ chức triển khai thực hiện các công trình trọng điểm của một số đơn vị có liên quan còn chậm.

4. Căn cứ tình hình triển khai thực tế của các công trình trọng điểm, tại kỳ họp HĐND Thành phố tháng 7/2023, UBND Thành phố đã trình và được HĐND Thành phố thông qua việc điều chỉnh tiến độ, danh mục, kế hoạch vốn các công trình trọng điểm tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023. Theo đó tổng số dự án công trình trọng điểm của Thành phố giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh là 42 dự án đầu tư với tổng mức đầu tư dự kiến là **353.192** tỷ đồng thuộc **11** lĩnh vực. Trong đó: 35 dự án sử dụng vốn ngân sách (*với kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 và dự nguồn là 86.940 tỷ đồng*), 01 dự án đầu tư theo hình thức PPP; 06 dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa. Đến 31/10/2023, đã hoàn thành 02 công trình¹; 13 dự án đầu tư² được bố trí kế hoạch vốn năm 2023 để triển khai thực hiện; 14 dự án đầu tư mới đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, chưa phê duyệt dự án; 07 dự án đầu tư đã được giao nhiệm vụ nhưng chưa phê duyệt chủ trương đầu tư; 01 dự án đầu tư chưa được giao nhiệm vụ (*Trường Đại học Thủ đô*); Việc triển khai 06 dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa còn chậm. Đến 31/10/2023, còn 03/06 dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa chưa được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, trong đó có 01 dự án đầu tư chưa có hồ sơ đề xuất.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Huy động, phát huy sức mạnh của toàn bộ hệ thống chính trị của Thành phố, triển khai đồng thời các công việc của từng dự án đầu tư, tạo sự thống nhất và phối hợp nhịp nhàng giữa các chủ đầu tư, nhà đầu tư, các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan để đẩy nhanh tiến độ, thực hiện đúng tiến độ, mục đích đã được Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố chỉ đạo, góp phần hoàn thành mục tiêu chính trị của các Nghị quyết Đại hội.

2. Cụ thể hóa nội dung về tiến độ triển khai đối với từng hạng mục công việc (phê duyệt chủ trương đầu tư; phê duyệt dự án, phê duyệt thiết kế - dự toán; thời gian khởi công; thời gian hoàn thành GPMB (nếu có), hoàn thành công trình đưa vào khai thác sử dụng...), dự nguồn kế hoạch vốn năm 2023-2025 cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách để các cơ quan, đơn vị của Thành phố theo chức năng và nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ và chất lượng, đúng mục tiêu, công khai, minh bạch.

3. Quán triệt tư tưởng của các chủ đầu tư, các đơn vị tham gia triển khai dự án cần xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, cần tập trung thời gian, trí tuệ, bố trí sắp xếp nhân lực để tham gia tích cực, chủ động với tinh thần trách

¹ Dự án Xây dựng tuyến đường bộ trên cao dọc đường vành đai 2 đoạn từ Cầu Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Sở đầu tư theo hình thức PPP; Dự án Cầu Vĩnh Tuy giai đoạn 2 - sử dụng vốn ngân sách Thành phố;

² Gồm 08 dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025, 04 dự án mới đã được phê duyệt dự án; 02 dự án thành phần 1.1 và 2.1 thuộc dự án Vành đai 4 - vùng Thủ đô

nhiệm cao, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các công trình trọng điểm. Triển khai các nhiệm vụ được giao với tư tưởng “*Đề cao trách nhiệm tiên phong, gương mẫu, tinh thần đổi mới sáng tạo, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ ở cơ sở*”.

II. NGUYÊN TẮC

1. Các công trình trọng điểm được ưu tiên bố trí vốn theo tiến độ thực hiện. Trong đó tập trung bố trí vốn các dự án công trình trọng điểm chuyển tiếp, dự án Xây dựng vành đai 4 - vùng Thủ đô và các dự án trọng điểm dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025.

2. Sắp xếp thứ tự ưu tiên của các dự án đầu tư triển khai trong giai đoạn 2021-2025 (*hoàn thành sau năm 2025*) để xác định khả năng thực hiện từng nội dung công việc (*công tác chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án hay thực hiện dự án trong giai đoạn 2021-2025*) từ đó có cơ sở để cân đối nguồn vốn cho dự án đầu tư. Tránh việc bố trí vốn mà không giải ngân được.

IV. MỤC TIÊU TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI 42 CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM CỦA THÀNH PHỐ GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Quyết liệt triển khai, phấn đấu 16 dự án đầu tư hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng giai đoạn 2021-2025. Trong đó: 14 dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách (*trong đó gồm 01 dự án có sử dụng vốn ODA*), 01 dự án đầu tư giao thông theo hình thức PPP; 01 dự án đầu tư trực tiếp theo hình thức xã hội hóa.

2. Tập trung hoàn thiện các thủ tục đầu tư, đẩy nhanh việc thực hiện 26 dự án hoàn thành sau năm 2025. Trong đó 07 dự án c đầu tư hỉ thực hiện các nhiệm vụ nhiên cứu, chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án đầu tư trong giai đoạn 2021-2025; 19 dự án đầu tư triển khai thực hiện trong 02 giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030 (*gồm 05 dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa; 01 dự án đầu tư có sử dụng vốn ODA và 13 dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách*).

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy nhanh các thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án đầu tư trọng điểm. Yêu cầu các sở, ngành, chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan:

a) Về nhiệm vụ triển khai thực hiện các dự án đầu tư

- Đối với các dự án đầu tư được phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư: yêu cầu các Chủ đầu tư chủ động, tích cực phối hợp với các sở, ban, ngành để hoàn thiện các thủ tục đầu tư dự án (Phê duyệt dự án đầu tư, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thiết kế bản vẽ thi công – dự toán...). Tăng cường đôn

đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công dự án đầu tư, lập kế hoạch giải ngân cụ thể, cam kết và chịu trách nhiệm toàn diện với Thành phố về kết quả giải ngân; Nâng cao tính chủ động trong việc phối hợp với các sở, ban, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã để xử lý các khó khăn, vướng mắc nhất là trong công tác GPMB.

- Đối với các dự án đầu tư đã được giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, yêu cầu các sở, ngành được giao nhiệm vụ khẩn trương hoàn thiện báo cáo đề trình, thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định.

- Đối với 01 dự án đầu tư chưa được giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, yêu cầu các cơ quan chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ, ngành lĩnh vực do mình theo dõi, quản lý chủ động lập, đề xuất việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư; Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp, thẩm định, báo cáo và dự thảo Quyết định giao nhiệm vụ của UBND Thành phố khi có chỉ đạo.

b) Về lập tiến độ thực hiện dự án đầu tư

- Giao các Chủ đầu tư: phối hợp với các sở, ngành để lập kế hoạch chi tiết tiến độ thực hiện các bước chính của dự án đầu tư, trong đó cam kết và chịu trách nhiệm với UBND Thành phố, Ban Chỉ đạo về việc thực hiện theo tiến độ đã cam kết; dự kiến nhu cầu vốn từng năm của các dự án trọng điểm phải đảm bảo khả năng thực hiện và giải ngân. Đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công dự án đầu tư.

- Đối với các dự án đầu tư chưa xác định Chủ đầu tư: yêu cầu sở, ngành *(có chức năng quản lý)* phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát tiến độ thực hiện, xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện các bước chính của dự án đầu tư, dự kiến tiến độ và dự kiến nhu cầu vốn từng năm của các dự án trọng điểm phải đảm bảo khả năng thực hiện và giải ngân;

c) Về nhiệm vụ chung

- Giao Sở Quy hoạch và Kiến trúc chủ trì hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến chỉ giới đường đỏ, sớm thẩm định và phê duyệt chỉ giới đường đỏ để đẩy nhanh tiến độ phê duyệt dự án đầu tư;

- Giao Sở Xây dựng: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, bám sát diễn biến của thị trường xây dựng để kịp thời cập nhật, điều chỉnh công bố chỉ số giá xây dựng, giá vật liệu xây dựng (đơn giá trực tiếp), hướng dẫn tính toán đơn giá vận chuyển đảm bảo phù hợp mặt bằng giá thị trường; đối với các loại vật liệu chủ yếu, có biến động giá lớn, trường hợp cần thiết, công bố giá vật liệu xây dựng hàng tháng hoặc sớm hơn, đáp ứng yêu cầu quản lý chi phí đầu tư xây dựng, hợp đồng xây dựng trên địa bàn.

- Giao các Sở chuyên ngành: Chủ trì hướng dẫn, tạo mọi điều kiện hỗ trợ thủ tục cho các đơn vị, sớm thẩm định, trình phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế bản vẽ thi công – dự toán để sớm khởi công công trình; Theo chức năng, nhiệm vụ được giao nghiên cứu, rà soát hoàn thiện khung pháp lý, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, tham mưu cho UBND Thành phố và Chính phủ, Bộ ngành Trung ương kịp thời loại bỏ, tháo gỡ các rào cản khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực đầu tư, xây dựng cơ bản.

2. Tập trung huy động các nguồn lực cho đầu tư công:

- Giao Sở Tài chính chủ trì, tham mưu UBND Thành phố thực hiện khai thác các nguồn lực theo cơ chế đặc thù của Nghị quyết số 115/2020/NQ-QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính – ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội để tạo nguồn cho đầu tư phát triển, trong đó ưu tiên cho các công trình trọng điểm.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài chính cân đối tổng thể các nguồn vốn, trình UBND Thành phố phân bổ kế hoạch vốn đáp ứng nhu cầu theo tiến độ các công trình trọng điểm.

3. Tập trung chỉ đạo quyết liệt để hoàn thành GPMB các công trình trọng điểm:

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, đơn đốc, hướng dẫn các Chủ đầu tư, các quận, huyện, thị xã trong công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB; tổng hợp, tham mưu giải quyết các kiến nghị, đề xuất các đơn vị về công tác GPMB; Tiếp tục nghiên cứu, chủ động đề xuất, tham mưu UBND Thành phố các quy định liên quan đến chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; nội dung phân cấp, ủy quyền trong thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để tạo điều kiện đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, thực hiện dự án đầu tư.

- Giao UBND các quận, huyện, thị xã tập trung chỉ đạo quyết liệt, có cam kết và chịu trách nhiệm về tiến độ GPMB các công trình trọng điểm trên địa bàn.

- Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan rà soát bố trí đủ nhu cầu tái định cư cho các công trình trọng điểm.

4. Nâng cao trách nhiệm, tính chủ động quyết liệt của các Chủ đầu tư; các cơ quan nhà nước quản lý hợp đồng, cơ quan được giao lập hồ sơ đề xuất, báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư và Nhà đầu tư (đối với các dự án đầu tư theo hình thức PPP và xã hội hóa):

- Căn cứ nhiệm vụ được giao và kế hoạch tiến độ triển khai của các dự án đầu tư, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tiến độ chi tiết theo từng tháng, quý của từng dự án đầu tư, đảm bảo tính khả thi. Tập trung cao độ để triển khai thực

hiện các nội dung công việc theo đúng tiến độ phê duyệt của UBND Thành phố. Chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo, Chủ tịch UBND Thành phố về việc triển khai công trình đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, kỹ, mỹ thuật theo tiến độ và dự án đầu tư được phê duyệt.

- Chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc kịp thời báo cáo UBND Thành phố để xử lý những vấn đề vượt thẩm quyền trong quá trình triển khai dự án đầu tư.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về chế độ báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư dự án.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan trường trực giúp việc của Ban Chỉ đạo các công trình trọng điểm của Thành phố giai đoạn 2021-2025 có trách nhiệm tham mưu UBND Thành phố định kỳ hàng quý (hoặc đột xuất theo yêu cầu) tổ chức giao ban kiểm điểm tiến độ triển khai thực hiện các công trình trọng điểm; kịp thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện để chủ động kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất áp dụng các cơ chế đặc thù đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm.

2. Chế độ báo cáo

- Định kỳ trước ngày 05 hàng tháng (*hoặc đột xuất theo yêu cầu*), Chủ đầu tư và các cơ quan được giao nhiệm vụ lập hồ sơ đề xuất, báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư, quản lý hợp đồng dự án đầu tư gửi báo cáo tiến độ triển khai thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đã giao của các công trình trọng điểm, khó khăn vướng mắc, đề xuất kiến nghị về Sở Kế hoạch và Đầu tư (*cơ quan thường trực*) để tổng hợp chung, báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo.

- Kho bạc Nhà nước Hà Nội định kỳ trước ngày 02 hàng tháng (*hoặc đột xuất theo yêu cầu*) báo cáo khối lượng thực hiện và kết quả giải ngân kế hoạch vốn ngân sách (bao gồm vốn ngân sách Trung ương, vốn ngân sách Thành phố và ODA) của các công trình trọng điểm, báo cáo UBND Thành phố và gửi các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính để tổng hợp theo dõi.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư định kỳ trước ngày 10 hàng Quý (*hoặc đột xuất theo yêu cầu*) tổng hợp báo cáo UBND Thành phố về tình hình triển khai thực hiện các công trình trọng điểm; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc theo báo cáo của các đơn vị và đề xuất giải pháp tháo gỡ.

- Báo cáo định kỳ, báo cáo giao ban công trình trọng điểm được báo cáo lồng ghép trong báo cáo định kỳ, báo cáo giao ban định kỳ quý về kế hoạch đầu tư công.

Trên đây là Kế hoạch tiến độ triển khai các công trình trọng điểm của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025. UBND Thành phố yêu cầu Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch các quận, huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị được giao làm chủ đầu tư, các cơ quan được giao nhiệm vụ lập hồ sơ đề xuất, Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, các cơ quan quản lý hợp đồng dự án, Nhà đầu tư các công trình trọng điểm của Thành phố giai đoạn 2021-2025 lãnh đạo, chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị có trách nhiệm nghiêm túc triển khai thực hiện./. *Hg*

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để báo cáo); *K*
- Thường trực HĐND Thành phố (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Kho bạc Nhà nước Hà Nội;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- 03 Ban QLDA ĐTXD CT Thành phố;
- Ban Quản lý đường sắt đô thị Thành phố;
- Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội;
- Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội;
- VPUB; CVP, các PCVP, các phòng chuyên môn; *g*
- Lưu: VT, ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *1*



Trần Sỹ Thanh *m*



Phụ lục
TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Kế hoạch số **242** KH-UBND ngày **15** / **11** /2023 của UBND Thành phố)

STT	Tên dự án	Số dự án	Phân công PCT UBND TP chỉ đạo	Chủ trương/Quyết định đầu tư		Tiến độ thực hiện các DA theo NQ HĐND Thành phố (sau điều chỉnh)				Kế hoạch tiến độ triển khai các thủ tục đầu tư				Kế hoạch trung hạn 2021-2025/ dự nguồn sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư/Cơ quan được giao nhiệm vụ lập CTĐT	Ghi chú
				Số, ngày, tháng	Tổng mức đầu tư dự kiến	KC-HT	Hoàn thành GD 2021-2025	CBĐT và CBTH DA trong GD 2021-2025	Triển khai trong 02 GD: 2021-2025 và 2026-2030	Phê duyệt CTĐT	Phê duyệt DA	Khởi công	Hoàn thành			
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	TỔNG SỐ	42			367.352.002		16	7	19					86.940.337		
A	Các dự án sử dụng ngân sách nhà nước	35			298.907.189		14	7	14					86.940.337		
I	Lĩnh vực an ninh, trật tự an toàn xã hội	2			3.805.000		2							1.885.000		
1	Trụ sở Bộ công an số 44 Yết Kiêu, thành phố Hà Nội (giai đoạn 1)	1	Nguyễn Trọng Đồng													Thông tin dự án theo quy định
2	Mở rộng trụ sở Bộ Công an số 47 Phạm Văn Đồng, thành phố Hà Nội (giai đoạn 1)	1	Nguyễn Trọng Đồng													
II	Lĩnh vực y tế	3			2.322.035		2		1					1.560.100		
a	Dự án chuyển tiếp	1			784.433		I							650.000		
1	Xây dựng Bệnh viện Nhi Hà Nội - giai đoạn I	1	Vũ Thu Hà	4908/QĐ-UBND 30/9/2015; 5049/QĐ-UBND 30/11/2021	784.433	2021-2024	1						IV/ 2024	650.000	Ban QLDA ĐTXD CT Dân dụng TP	
b	Dự án mới	2			1.537.602		I		I					910.100		
1	Nâng cấp bệnh viện Tim Hà Nội	1	Vũ Thu Hà	22/NQ-HĐND 21/9/2022	789.064	2022-2025	1				IV/ 2023	II/ 2024	IV/ 2025	710.100	Ban QLDA ĐTXD CT Dân dụng TP	
2	Đầu tư xây dựng cơ sở 2 Bệnh viện Thận Hà Nội (tại Yên Nghĩa, Hà Đông)	1	Vũ Thu Hà	28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023	748.538	2023-2027			1		II/ 2024	I/ 2025	IV/ 2026		Ban QLDA ĐTXD CT Dân dụng TP	Dự kiến nguồn vốn 200 tỷ đồng trong giai đoạn 2021-2025

STT	Tên dự án	Số dự án	Phân công PCT UBND TP chỉ đạo	Chủ trương/Quyết định đầu tư		Tiến độ thực hiện các DA theo NQ HĐND Thành phố (sau điều chỉnh)				Kế hoạch tiến độ triển khai các thủ tục đầu tư				Kế hoạch trung hạn 2021-2025/ dự nguồn sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư/Cơ quan được giao nhiệm vụ lập CTĐT	Ghi chú
				Số, ngày, tháng	Tổng mức đầu tư dự kiến	KC-HT	Hoàn thành GD 2021-2025	CBĐT và CBTH DA trong GD 2021-2025	Triển khai trong 02 GD: 2021-2025 và 2026-2030	Phê duyệt CTĐT	Phê duyệt DA	Khởi công	Hoàn thành			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
III	Lĩnh vực Văn hóa xã hội	6			6.293.878		4	2						2.285.600		
a	Dự án chuyển tiếp	1			1.376.465		1							1.125.000		
1	Xây dựng Cung Thiếu nhi Hà Nội	1	Vũ Thu Hà	4493/QĐ-UBND 29/8/2014; 4608/QĐ-UBND 14/10/2020	1.376.465	2020-2024	1						IV/ 2024	1.125.000	Ban QLDA ĐTXD CT Dân dụng TP	
b	Dự án mới	5			4.917.413		3	2						1.160.600		
1	Bảo tồn khu vực khảo cổ học 18 Hoàng Diệu	1	Vũ Thu Hà	14/NQ-HĐND 06/7/2022	792.742	2022-2025	1				IV/ 2023	III/ 2024	IV/ 2025	718.200	Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội	
2	Xây dựng đền thờ Đức vua Ngô Quyền tại di tích Thành Cổ Loa, huyện Đông Anh	1	Vũ Thu Hà	14/NQ-HĐND 06/7/2022	298.402	2022-2025	1							150.000	UBND huyện Đông Anh	
2.1	Thành phần 1: Xây dựng đền thờ Đức vua Ngô Quyền				129.206	2022-2025					III/ 2023	I/ 2024	IV/ 2025	50.000		
2.2	Thành phần 2: Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan khu vực xung quanh đền thờ Đức vua Ngô Quyền				169.196	2023-2025					IV/ 2023	IV/ 2024	IV/ 2025	100.000		
3	Bảo tồn phục dựng hào, hệ thống thủy văn tại khu di tích Cổ Loa	1	Vũ Thu Hà	Giao nhiệm vụ CBĐT tại QĐ số 3915/QĐ-UBND ngày 18/10/2022	1.480.000	GD1: 2024-2027; GD2: 2025-2030		1		I/ 2024	I/ 2025	IV/ 2025	2030		Sở Văn hóa và thể thao	Dự kiến nguồn vốn 70 tỷ đồng trong giai đoạn 2021-2025
4	Nhà trưng bày Hoàng Cung Thăng Long	1	Vũ Thu Hà	14/NQ-HĐND 04/7/2023	136.269	2023-2025	1				I/ 2024	IV/ 2024	IV/ 2025	122.400	Sở Văn hóa và thể thao	

STT	Tên dự án	Số dự án	Phân công PCT UBND TP chỉ đạo	Chủ trương/Quyết định đầu tư		Tiến độ thực hiện các DA theo NQ HĐND Thành phố (sau điều chỉnh)				Kế hoạch tiến độ triển khai các thủ tục đầu tư				Kế hoạch trung hạn 2021-2025/ dự nguồn sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư/Cơ quan được giao nhiệm vụ lập CTĐT	Ghi chú
				Số, ngày, tháng	Tổng mức đầu tư dự kiến	KC-HT	Hoàn thành GD 2021-2025	CBĐT và CBTH DA trong GD 2021-2025	Triển khai trong 02 GD: 2021-2025 và 2026-2030	Phê duyệt CTĐT	Phê duyệt DA	Khởi công	Hoàn thành			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
5	Phục dựng điện Kính Thiên	1	Vũ Thu Hà	Giao nhiệm vụ CBĐT tại QĐ số 3915/QĐ-UBND ngày 18/10/2022	2.210.000	2024-2027		1		IV/ 2024	III/ 2025	IV/ 2025	2027		Sở Văn hóa và thể thao	Dự kiến nguồn vốn 100 tỷ đồng trong giai đoạn 2021-2025
IV	Lĩnh vực giáo dục, đào tạo	2			1.778.000				2					640.000		
a	Dự án chuyển tiếp															
b	Dự án mới	2			1.778.000				2					640.000		
1	Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong	1	Vũ Thu Hà	29/NQ-HĐND 08/12/2022	980.000	2022-2026			1		IV/ 2023	I/ 2024	IV/ 2026	440.000	Ban QLDA ĐTXD CT Dân dụng TP	
2	Xây dựng trường Đại học Thủ đô	1	Vũ Thu Hà		798.000	2024-2027			1	IV/ 2023	II/ 2024	I/ 2025	2027		Trường đại học thủ đô	Dự kiến nguồn vốn 200 tỷ đồng trong giai đoạn 2021-2025
V	Lĩnh vực môi trường	3			20.380.462		2		1					7.931.000		
a	Dự án chuyển tiếp	2			17.780.462		2							6.150.000		

STT	Tên dự án	Số dự án	Phân công PCT UBND TP chỉ đạo	Chủ trương/Quyết định đầu tư		Tiến độ thực hiện các DA theo NQ HĐND Thành phố (sau điều chỉnh)				Kế hoạch tiến độ triển khai các thủ tục đầu tư				Kế hoạch trung hạn 2021-2025/ dự nguồn sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư/Cơ quan được giao nhiệm vụ lập CTĐT	Ghi chú
				Số, ngày, tháng	Tổng mức đầu tư dự kiến	KC-HT	Hoàn thành GD 2021-2025	CBĐT và CBTH DA trong GD 2021-2025	Triển khai trong 02 GD: 2021-2025 và 2026-2030	Phê duyệt CTĐT	Phê duyệt DA	Khởi công	Hoàn thành			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Xây dựng khu liên hiệp xử lý chất thải Sóc Sơn giai đoạn II tại huyện Sóc Sơn. Hà Nội	1	Nguyễn Trọng Đông	4910/QĐ-UBND 24/10/2011; 4932/QĐ-UBND 01/10/2015, 5633/QĐ-UBND 10/10/20016, 3472/QĐ-UBND 28/6/2019; 957/QĐ-UBND 04/3/2020, 1009/QĐ-UBND 01/3/2021; 2005/QĐ-UBND 15/6/2022; 830/QĐ-UBND 09/02/2023	1.487.018	2012-2023	1						IV/2024	250.000	Ban QLDA ĐTXD CT hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp Thành phố	
2	Xây dựng hệ thống xử lý nước thải Yên Xá thành phố Hà Nội	1	Nguyễn Trọng Đông	7051/QĐ-UBND 20/11/2013; 7574/QĐ-UBND 31/10/2017; 1401/QĐ-TTg 10/11/2022	16.293.444	2013-2025	1						IV/2025	5.900.000	Ban QLDA ĐTXD CT hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp Thành phố	
	Vốn ODA cấp phát				13.709.042									5.000.000		
	Vốn ODA vay lại															
	Vốn trong nước				2.584.402									900.000		
b	Dự án mới	1			2.600.000				1					1.781.000		
1	Hệ thống thu gom nước thải (lưu vực S1) về Nhà máy xử lý nước thải Yên Sở	1	Dương Đức Tuấn	Giao nhiệm vụ 1477/QĐ-UBND 04/5/2022	2.600.000	2023-2026			1	I/2024	I/2025	IV/2025	2030		Sở Xây dựng	Dự kiến nguồn vốn 1.781 tỷ đồng trong giai đoạn 2021-2025
VI	Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, cấp, thoát nước	2			2.914.951				2					1.836.000		
a	Dự án chuyển tiếp															

STT	Tên dự án	Số dự án	Phân công PCT UBND TP chỉ đạo	Chủ trương/Quyết định đầu tư		Tiến độ thực hiện các DA theo NQ HĐND Thành phố (sau điều chỉnh)				Kế hoạch tiến độ triển khai các thủ tục đầu tư				Kế hoạch trung hạn 2021-2025/ dự nguồn sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư/Cơ quan được giao nhiệm vụ lập CTĐT	Ghi chú
				Số, ngày, tháng	Tổng mức đầu tư dự kiến	KC-HT	Hoàn thành GD 2021-2025	CBĐT và CBTH DA trong GD 2021-2025	Triển khai trong 02 GD: 2021-2025 và 2026-2030	Phê duyệt CTĐT	Phê duyệt DA	Khởi công	Hoàn thành			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
b	Dự án mới	2			2.914.951				2					1.836.000		
1	Dự án xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực tả sông Nhuệ	1	Dương Đức Tuấn	28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023	1.476.800	2024-2027			1		III/2024	2025	2026		Ban QLDA ĐTXD CT hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp	Dự kiến nguồn vốn 884 tỷ đồng trong giai đoạn 2021-2025
2	Dự án xây dựng thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ	1	Dương Đức Tuấn	28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023	1.438.151	2024-2027			1		III/2024	2025	2027		Ban QLDA ĐTXD CT hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp Thành phố	Dự kiến nguồn vốn 952 tỷ đồng trong giai đoạn 2021-2025
VII	Lĩnh vực thủy lợi (kết hợp thoát nước đô thị)	2			8.669.931		1	1						1.938.000		
a	Dự án chuyển tiếp	1			4.722.852		1							938.000		
1	Cải thiện hệ thống tiêu nước khu vực phía Tây thành phố Hà Nội (trạm bơm tiêu Yên Nghĩa) - Giai đoạn 1	1	Nguyễn Mạnh Quyền	1834/QĐ-UBND 23/02/2013; 743/QĐ-UBND 13/02/2019; 2548/QĐ-UBND 10/6/2021; 05/QĐ-UBND 03/01/2023	4.722.852	2013-2023	1						IV/2023	938.000	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
b	Dự án mới	1			3.947.079			1						1.000.000		
1	Xây dựng cụm công trình đầu mối Liên Mạc	1	Nguyễn Mạnh Quyền	28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023	3.947.079	2025-2030		1			III/2024	IV/2025	2030		Ban QLDA ĐTXD CT hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp Thành phố	Dự kiến nguồn vốn 1.000 tỷ đồng trong giai đoạn 2021-2025
VIII	Lĩnh vực giao thông	15			252.742.932		3	4	8					68.864.637		
a	Dự án chuyển tiếp	3			39.708.468		2		1					18.148.058		

STT	Tên dự án	Số dự án	Phân công PCT UBND TP chỉ đạo	Chủ trương/Quyết định đầu tư		Tiến độ thực hiện các DA theo NQ HĐND Thành phố (sau điều chỉnh)				Kế hoạch tiến độ triển khai các thủ tục đầu tư				Kế hoạch trung hạn 2021-2025/ dự nguồn sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư/Cơ quan được giao nhiệm vụ lập CTĐT	Ghi chú
				Số, ngày, tháng	Tổng mức đầu tư dự kiến	KC-HT	Hoàn thành GD 2021-2025	CBĐT và CBTH DA trong GD 2021-2025	Triển khai trong 02 GD: 2021-2025 và 2026-2030	Phê duyệt CTĐT	Phê duyệt DA	Khởi công	Hoàn thành			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Dự án đầu tư xây dựng Cầu Vĩnh Tuy giai đoạn 2	1	Dương Đức Tuấn	CTĐT: 214/QĐ-TTg 07/02/2020; 2673/QĐ-UBND 24/6/2020	2.538.153	2020-2023	1						III/2023	1.900.000	Ban QLDA ĐTXD CT Giao thông TP	Dự án đã hoàn thành, thông xe kỹ thuật
2	Xây dựng tuyến đường Tây Thăng Long: Đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng thuộc địa bàn quận Bắc Từ Liêm	1	Dương Đức Tuấn	5995/QĐ-UBND 31/10/2018; 5901/QĐ-UBND 23/10/2019; 05/QĐ-UBND 04/01/2022; 14/NQ-HĐND 04/7/2023	2.344.315	2017-2025	1						IV/2025	1.537.000	UBND quận Bắc Từ Liêm	
3	Xây dựng tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhón - Ga Hà Nội	1	Dương Đức Tuấn	1970/QĐ-UBND 27/4/2009; 5456/QĐ-UBND 02/11/2010; 4007/QĐ-UBND 28/6/2013; 2186/QĐ-TTg 05/12/2014; 4036/QĐ-UBND 26/7/2019; 588/QĐ-TTg 30/5/2023;	34.826.000	2008-2027			1				2027	14.711.058	Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội	
	Vốn ODA cấp phát			3785/QĐ-UBND 25/7/2023	13.158.810									6.907.607		
	Vốn ODA vay lại				11.623.180									4.912.845		
	Vốn trong nước				10.044.010									2.890.606		
b	Dự án mới	12			213.034.464		1	4	7					50.716.579		

STT	Tên dự án	Số dự án	Phân công PCT UBND TP chỉ đạo	Chủ trương/Quyết định đầu tư		Tiến độ thực hiện các DA theo NQ HĐND Thành phố (sau điều chỉnh)				Kế hoạch tiến độ triển khai các thủ tục đầu tư				Kế hoạch trung hạn 2021-2025/ dự nguồn sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư/Cơ quan được giao nhiệm vụ lập CTĐT	Ghi chú
				Số, ngày, tháng	Tổng mức đầu tư dự kiến	KC- HT	Hoàn thành GD 2021-2025	CBĐT và CBTH DA trong GD 2021-2025	Triển khai trong 02 GD: 2021-2025 và 2026-2030	Phê duyệt CTĐT	Phê duyệt DA	Khởi công	Hoàn thành			
1	Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6: Ba la - Xuân Mai	1	Dương Đức Tuấn	23/NQ-HĐND 23/9/2021; 969/QĐ-UBND 18/3/2022; 03/NQ-HĐND 08/4/2022; 28/NQ-HĐND 22/9/2023	9.590.823	2022-2027			1				IV/2027	4.606.079	Ban QLDA ĐTXD CT Giao thông TP	
1.1	Dự án thành phần 1.1 Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn quận Hà Đông				3.886.225	2022-2026					IV/2023		IV/2026		UBND quận Hà Đông	
1.2	Dự án thành phần 1.2 Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện Chương Mỹ				2.688.524	2022-2026					IV/2023		IV/2026		UBND huyện Chương Mỹ	
1.3	Dự án thành phần 2 đầu tư xây dựng Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6 đoạn Ba La - Xuân Mai				3.016.074	2022-2027							IV/2027		Ban QLDA ĐTXD CT Giao thông TP	
2	Xây dựng tuyến đường cao tốc Đại lộ Thăng Long, đoạn nối từ Quốc lộ 21 đến cao tốc Hà Nội - Hòa Bình	1	Dương Đức Tuấn	23/NQ-HĐND 23/9/2021; 2114/QĐ-UBND 21/6/2022	5.249.353	2022-2026			1			IV/2023	IV/2026	3.000.000	Ban QLDA ĐTXD CT Dân dụng TP	
3	Vành đai 3,5: Xây dựng nút giao khác mức giữa đường vành đai 3.5 với Đại lộ Thăng Long, huyện Hoài Đức	1	Dương Đức Tuấn	22/NQ-HĐND 21/9/2022; 4563/QĐ-UBND 19/11/2022	2.384.242	2022-2026			1			I/2024	IV/2026	1.770.000	Ban QLDA ĐTXD CT Dân dụng TP	

STT	Tên dự án	Số dự án	Phân công PCT UBND TP chỉ đạo	Chủ trương/Quyết định đầu tư		Tiến độ thực hiện các DA theo NQ HĐND Thành phố (sau điều chỉnh)				Kế hoạch tiến độ triển khai các thủ tục đầu tư				Kế hoạch trung hạn 2021-2025/ dự nguồn sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư/Cơ quan được giao nhiệm vụ lập CTĐT	Ghi chú
				Số, ngày, tháng	Tổng mức đầu tư dự kiến	KC-HT	Hoàn thành GD 2021-2025	CBĐT và CBTH DA trong GD 2021-2025	Triển khai trong 02 GD: 2021-2025 và 2026-2030	Phê duyệt CTĐT	Phê duyệt DA	Khởi công	Hoàn thành			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
4	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối đường Pháp Vân - Cầu Giẽ với đường vành đai 3	1	Dương Đức Tuấn	141/QĐ-TTg 21/01/2020; 471/QĐ-TTg 15/4/2022 1803/QĐ-UBND 30/5/2022	3.241.547	2020-2025	1						IV/ 2025	2.500.000	Ban QLDA ĐTXD CT Giao thông TP	
5	Xây dựng đường vành đai 4 - vùng Thủ đô	1	Dương Đức Tuấn	Nghị quyết số 56/2022/QH15 16/6/2022	75.286.000	2022-2027			1				IV/ 2027	33.010.000	Ban QLDA ĐTXD CT Giao thông TP	
5.1	Dự án thành phần 1.1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm hệ thống đường cao tốc, đường song hành (đường đô thị), hạ tầng kỹ thuật và hành lang dự trữ đường sắt quốc gia) thuộc địa phận thành phố HN			1012/QĐ-UBND 16/02/2023	13.362.000	2022-2024	1						IV/ 2024	13.362.000		
5.2	Dự án thành phần 2.1: Xây dựng đường song hành (đường đô thị) địa phận thành phố HN			1072/QĐ-UBND 20/02/2023	5.388.000	2022-2027			1				IV/ 2027	4.855.000		
5.3	Dự án thành phần 3: Đầu tư xây dựng đường cao tốc theo phương thức đối tác công tư				56.536.000	2022-2027			1		III/ 2023	I/ 2024	IV/ 2027	14.793.000		
6	Đầu tư xây dựng cầu Vân Phúc qua sông Hồng và tuyến đường nối ra Quốc lộ 32 huyện Phúc Thọ	1	Dương Đức Tuấn	29/NQ-HĐND 08/12/2022	3.443.976	2022-2027		1			II/ 2024	IV/ 2024	IV/ 2027	300.000	Ban QLDA ĐTXD CT Giao thông TP	
7	Dự án đầu tư, nâng cấp mở rộng đường 70 (đoạn từ Trịnh Văn Bô đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm). (Tên cũ là Cải tạo, nâng cấp đường 70, đoạn từ Nhón đến Đại lộ Thăng Long – Hà Đông)	1	Dương Đức Tuấn	22/NQ-HĐND 21/9/2022	3.395.748	2022-2027			1		I/ 2024	I/ 2025	IV/ 2027	1.070.000	UBND quận Nam Từ Liêm	

STT	Tên dự án	Số dự án	Phân công PCT UBND TP chỉ đạo	Chủ trương/Quyết định đầu tư		Tiến độ thực hiện các DA theo NQ HĐND Thành phố (sau điều chỉnh)				Kế hoạch tiến độ triển khai các thủ tục đầu tư				Kế hoạch trung hạn 2021-2025/ dự nguồn sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư/Cơ quan được giao nhiệm vụ lập CTĐT	Ghi chú
				Số, ngày, tháng	Tổng mức đầu tư dự kiến	KC-HT	Hoàn thành GD 2021-2025	CBĐT và CBTH DA trong GD 2021-2025	Triển khai trong 02 GD: 2021-2025 và 2026-2030	Phê duyệt CTĐT	Phê duyệt DA	Khởi công	Hoàn thành			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
8	Đầu tư xây dựng tuyến đường Mỹ Đình - Ba Sao - Bái Đình (đoạn nối từ đường trục phía Nam đến đường Hương Sơn - Tam Chúc), huyện Mỹ Đức, huyện Ứng Hòa	1	Dương Đức Tuấn	29/NQ-HĐND 08/12/2022; 28/NQ-HĐND 22/9/2023	2.564.055	2023-2026			1		IV/ 2023	III/ 2024	IV/ 2026	1.750.000	Ban QLDA ĐTXD CT Giao thông TP	
8.1	Dự án thành phần 1.1 Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện Ứng Hòa				289.362	2022-2025					IV/ 2023		IV/ 2025		UBND huyện Ứng Hòa	
8.2	Dự án thành phần 1.2 Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện Mỹ Đức				194.208	2022-2025					IV/ 2023		IV/ 2025		UBND huyện Mỹ Đức	
8.3	Dự án thành phần 2 đầu tư xây dựng tuyến đường Mỹ Đình - Ba Sao - Bái Đình (đoạn nối từ đường trục phía Nam đến đường Hương Sơn - Tam Chúc), huyện Mỹ Đức, huyện Ứng Hòa				2.080.485	2022-2026					IV/ 2023	III/ 2024	IV/ 2026		Ban QLDA ĐTXD CT Giao thông TP	
9	Cầu Tứ Liên và đường từ cầu Tứ Liên đến cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên	1	Dương Đức Tuấn	Giao nhiệm vụ 4098/QĐ-UBND 28/10/2022	19.500.000	2024-2028		1		III/ 2023	I/ 2024	IV/ 2024	2028		Sở Giao thông vận tải	Dự kiến nguồn vốn 166 tỷ đồng trong giai đoạn 2021-2025
10	Cải tạo, nâng cấp đường 70: đoạn Hà Đông - Văn Điển	1	Dương Đức Tuấn	2931/QĐ-UBND; 14/6/2018; Giao nhiệm vụ CBBT 2670/QĐ-UBND 18/6/2021	2.823.842	2024-2028			1	IV/ 2023	I/ 2024	III/ 2024	2028		Sở Giao thông vận tải	Dự kiến nguồn vốn 1.920 tỷ đồng trong giai đoạn 2021-2025

STT	Tên dự án	Số dự án	Phân công PCT UBND TP chỉ đạo	Chủ trương/Quyết định đầu tư		Tiến độ thực hiện các DA theo NQ HĐND Thành phố (sau điều chỉnh)				Kế hoạch tiến độ triển khai các thủ tục đầu tư				Kế hoạch trung hạn 2021-2025/ dự nguồn sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư/Cơ quan được giao nhiệm vụ lập CTĐT	Ghi chú
				Số, ngày, tháng	Tổng mức đầu tư dự kiến	KC-HT	Hoàn thành GD 2021-2025	CBĐT và CBTH DA trong GD 2021-2025	Triển khai trong 02 GD: 2021-2025 và 2026-2030	Phê duyệt CTĐT	Phê duyệt DA	Khởi công	Hoàn thành			
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
11	Cầu Trần Hưng Đạo	1	Dương Đức Tuấn	Đã được giao nhiệm vụ lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi	8.400.000	2024-2028		1		IV/ 2023	III/ 2024	IV/ 2024	2028		Sở Giao thông vận tải	Dự kiến nguồn vốn 72 tỷ đồng trong giai đoạn 2021-2025
12	Tuyến đường sắt đô thị số 5 (Văn Cao - Ngọc Khánh - Láng - Hòa Lạc)	1	Dương Đức Tuấn	Đã được giao nhiệm vụ lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi	65.000.000	2024-2029		1		2024	2025	2026	2029		Sở Giao thông vận tải	Dự kiến nguồn vốn 552,5 tỷ đồng trong giai đoạn 2021-2025
B	Các dự án đầu tư theo hình thức PPP và XHH	7			68.444.813		2		5							
I	Lĩnh vực giao thông	1			9.997.873		1									
1	Xây dựng tuyến đường bộ trên cao dọc đường vành đai 2 đoạn từ Cầu Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Sở, kết hợp với mở rộng theo quy hoạch phân đi bằng đoạn từ Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Vọng theo hình thức BT	1	Dương Đức Tuấn	1537/QĐ-UBND 06/3/2017; 5479/QĐ-UBND 31/12/2021 (theo hình thức BT)	9.997.873	2017-2022	1						2022		Tập đoàn VinGroup/ Ban QLDA ĐTXD CT Giao thông TP	Dự án đã hoàn thành, thông xe kỹ thuật
II	Lĩnh vực văn hóa	2			16.964.700				2							
1	Công viên văn hóa, du lịch, vui chơi giải trí Kim Quy	1	Vũ Thu Hà	CTĐT: 6374/QĐ-UBND 21/11/2016; 2749/QĐ-UBND 26/6/2020	4.968.700	2022-2026			1				2026		Công ty cổ phần Tập đoàn Mặt trời	
2	Nhà hát Opera và Khu văn hóa đa năng Quảng An	1	Vũ Thu Hà		11.996.000	2022-2027			1				2027		Công ty TNHH mặt trời Hạ Long và Công ty CP Địa Cầu đề xuất	

STT	Tên dự án	Số dự án	Phân công PCT UBND TP chỉ đạo	Chủ trương/Quyết định đầu tư		Tiến độ thực hiện các DA theo NQ HĐND Thành phố (sau điều chỉnh)				Kế hoạch tiến độ triển khai các thủ tục đầu tư				Kế hoạch trung hạn 2021-2025/ dự nguồn sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư/Cơ quan được giao nhiệm vụ lập CTĐT	Ghi chú
				Số, ngày, tháng	Tổng mức đầu tư dự kiến	KC-HT	Hoàn thành GD 2021-2025	CBĐT và CBTH DA trong GD 2021-2025	Triển khai trong 02 GD: 2021-2025 và 2026-2030	Phê duyệt CTĐT	Phê duyệt DA	Khởi công	Hoàn thành			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
III	Lĩnh vực công nghiệp	1			3.243.000				1							
1	Khu công nghiệp Sóc Sơn	1	Nguyễn Mạnh Quyền	539/QĐ-TTg ngày 03/4/2021	3.243.000	2022-2026			1				2026		Công ty ĐDK	
IV	Lĩnh vực công nghệ	1			7.873.000				1							
1	Xây dựng hạ tầng Khu công viên phần mềm	1	Nguyễn Mạnh Quyền		7.873.000	2022-2026			1				2026			Dự kiến đề xuất loại bỏ khỏi danh mục do mục đích, quy mô, quy hoạch đã có thay đổi
V	Lĩnh vực thương mại	2			30.366.240		1		1							
1	Trung tâm Hội chợ triển lãm Quốc gia	1	Dương Đức Tuấn	2727/QĐ-UBND 26/6/2020	7.366.240	2020-2024	1						2024		Công ty CP Trung tâm hội chợ triển lãm Việt Nam	
2	Thành phố thông minh: Hạng mục: Tháp tài chính hỗn hợp đa năng	1	Dương Đức Tuấn		23.000.000	2023-2028			1			IV/ 2023	2028		Liên doanh Tập đoàn BRG và Sumitomo	